TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HSST
Ngày: 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hải;

Ông Đinh Văn Tân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Quang Thi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà*:** Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh K, sinh ngày 11/7/2006, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Luật S và bà Nguyễn Thị T; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại tổ G, thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thị H, sinh năm 1989 – Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh B; (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Phú N, sinh ngày 14/9/2006;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Nguyễn Phú C và bà Trần Thị Bích V; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Quốc H1, sinh năm 1999; (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 24/05/2024, Nguyễn Anh K đến tiệm cắt tóc "Hậu" của anh Phạm Quốc H1 ở thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để cắt tóc. Trong lúc anh H1 cắt tóc cho K thì K có đặt chiếc điện thoại di động Iphone 11 của Khoa ở trên kệ phía trước mặt, một lúc sau có Nguyễn Phú N đến ngồi và chờ cắt tóc. Khi K cắt tóc xong thì K nhìn thấy N cũng đặt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, loại 128GB, màu tím, bên ngoài có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt gần bên cạnh điện thoại của K và chuẩn bị ngồi vào ghế để cho anh H1 cắt tóc. K thấy chiếc điện thoại của Nghị đẹp nên nảy sinh ý định trộm cắp, lợi dụng lúc anh H1 đang cắt tóc cho N nên K đã lén lút lấy điện thoại Iphone 11 của K đặt chồng lên trên chiếc điện thoại Iphone 14 Promax của N. Sau đó, K cầm cả hai chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi đưa về nhà cất giấu vào tủ áo ở trong phòng ngủ. Anh N phát hiện bị mất chiếc điện thoại Iphone 14 Promax nói trên nên đã làm đơn trình báo sự việc lên Công an xã C.

Sau khi sự việc xảy ra thì bà Nguyễn Thị T1 (mẹ ruột của K) đã phát hiện chiếc điện thoại Iphone 14 Promax trên đang được cất giấu trong tủ áo phòng ngủ của K nên đã mang đến giao nộp cho Công an xã C.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời tạm giữ chiếc 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng trong suốt và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax 128GB, màu tím, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt;

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 50/BB- HĐĐGTS ngày 20/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 24/5/2024 là 22.142.336 đồng. Trong đó: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128GB: 12.127.336 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 14 Promax bằng nhựa, không màu: 15.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax; loại 128GB, màu tím, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt là tài sản của anh Nguyễn Phú N. Ngày 03/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho N.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, là tài sản của bị cáo Nguyễn Anh K, không liên quan đến vụ án. Ngày 03/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho K.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Phú N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

- Người bào chữa cho bị cáo K tranh luận: Thống nhất với phần phát biểu của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh K. Bản thân bị cáo là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xem xét quyết định cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 09 giờ ngày 24/5/2024, tại tiệm hớt tóc "Hậu" thuộc thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Anh K đã lén lút trộm cắp được 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax trị giá 22.142.336 đồng của anh Nguyễn Phú N.

Vì vậy, Cáo trạng số: 94/CT-VKS, ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vụ phạm tội đã gây ra.

[3] Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm biến tài sản của người khác thành tài sản của mình một cách bất hợp pháp.

Hành vi phạm tội của bị cáo K không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần phải có bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Anh K sinh ngày 11 tháng 7 năm 2006; ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 24 tháng 5 năm 2024; tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Do đó, bị cáo K được áp dụng quy định tại các Điều 90, 91 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo K phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhân thân bị cáo tốt, có địa chỉ rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Phú N đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, không ai có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 128GB, màu tím, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt là tài sản của anh Nguyễn Phú N. Ngày 03/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho N;

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, bên ngoài điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, là tài sản của bị cáo Nguyễn Anh K, không liên quan đến vụ án. Ngày 03/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho K.

Sau khi làm rõ chủ sở hữu các tài sản nêu trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, vì vậy vật chứng đã được xử lý xong.

[9] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo K: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận. Về hình phạt chưa đủ tính răng đe, giáo dục bị cáo, cũng như trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay, nên không được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Anh K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh K phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18-9-2024). Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Uỷ ban nhân dân xã Cù Bị;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến